TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/DS - ST.
Ngày: 28 - 9 - 2018.
V/v "tranh chấp đòi lại tài sản (nợ hụi)".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thuận.

2. Bà Trần Thị Thanh Nhanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2018/TLST - DS, ngày 31 tháng 7 năm 2018 về việc "tranh chấp đòi lại tài sản (nợ hụi)", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST - DS, ngày 07 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Kim L; sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp 1, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Khưu Lệ H; sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp 2, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện lập ngày 17/7/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Kim L trình bày: Bà L là chủ hụi, bà Khưu Lệ H là hụi viên có tham gia góp hụi với nhau và các dây hụi bà H tham gia thì bà H đã hốt xong nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ góp hụi chết đầy đủ cho bà L, tính đến khi mãn các dây hụi thì bà H còn nợ bà L số tiền là 228.400.000 đồng. Do không có khả năng thanh toán nên vào ngày 12/3/2015, bà H làm biên nhận cho bà L để chốt lại số tiền hụi của các dây hụi cụ thể: Dây hụi mở ngày 25/10/2013 âm lịch bà H còn nợ số tiền 60.000.000 đồng; dây hụi mở ngày 15/5/2014 bà H còn nợ số tiền 130.000.000 đồng; dây hụi mở ngày 25/4/2015 bà H còn nợ số tiền 38.406.000 đồng, tổng cộng là 228.400.000 đồng,

bà H cam kết mỗi tháng trả cho cho bà L số tiền 2.000.000 đồng và có trả cho bà L được số tiền 25.000.000 đồng thì không trả tiếp, hiện nay bà H còn nợ bà L số tiền 203.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Huỳnh Kim L thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà Khưu Lệ H hoàn trả số tiền hụi là 203.400.000 đồng.

- Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa , bị đơn bà Khưu Lệ H trình bày: Bà H thừa nhận còn nợ bà Huỳnh Kim L số tiền hụi chết tính đến khi mãn hụi của từng dây hụi đúng như phần trình bày của bà L trước Tòa nên bà H không trình bày gì thêm, hiện nay bà H còn nợ bà L số tiền hụi là 203.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Khưu Lệ H thống nhất hoàn trả cho bà Huỳnh Kim L số tiền hụi là 203.400.000 đồng. Do hoàn cảnh kinh tế hiện nay khó khăn nên bà H xin Hội đồng xét xử xem xét cho bà H trả dần mỗi tháng là 500.000 đồng.

- Tại phiên toà, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến: Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán , Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra các chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Kim L và buộc bị đơn bà Khưu Lệ H hoàn trả cho nguyên đơn số tiền hụi là 203.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Kim L thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn bà Khưu Lệ H hoàn trả số tiền hụi là 203.400.000 đồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Kim L về việc yêu cầu bị đơn bà Khưu Lệ H hoàn trả số tiền hụi là 203.400.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, nguyên đơn Huỳnh Kim L và bị đơn bà Khưu Lệ H thống nhất xác định: Bà H có tham gia các dây hụi do bà L làm chủ hụi, sau khi hốt hụi thì bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ của hụi viên và còn nợ tiền hụi đối với dây hụi mở ngày 25/10/2013 là 60.000.000 đồng, dây hụi mở ngày 15/5/2014 là 130.000.000 đồng, dây hụi mở mở ngày 25/4/2015 là 38.406.000 đồng, tổng cộng là 228.400.000 đồng. Do không có khả năng thanh toán nên ngày 12/3/2015 bà H viết biên nhận (bút lục 16) để chốt các khoản nợ nêu trên với bà L và cam kết trả mỗi tháng 2.000.000 đồng và có trả cho bà L được số tiền 25.000.000 đồng thì

không trả tiếp, hiện nay bà H còn nợ bà L số tiền là 203.400.000 đồng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, các tình tiết nêu trên là tình tiết không phải chứng minh trong vụ án nên Hội đồng xét xử khẳng định bà H còn nợ bà L số tiền hụi là 203.400.000 đồng.

Trên cơ sở đó, xét yêu cầu của nguyên đơn Huỳnh Kim L là phù hợp theo quy định tại Điều 280, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 30 Nghị định số: 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, hụi, biêu phường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với việc bà Khưu Lệ H yêu cầu được trả dần số tiền là 203.400.000 đồng với mức trả mỗi tháng là 500.000 đồng. Xét yêu cầu của bà H không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án mà thuộc thẩm quyền của Chi cục thi hành án dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà H phải trả lãi cho bà L theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị đơn bà Khưu Lệ H phải chịu 10.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn bà Huỳnh Kim L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, khoản 2 Điều 357, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 30 Nghị định số: 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Kim L. Buộc bị đơn bà Khưu Lệ H có nghĩa vụ hoàn trả cho bà L số tiền hụi là 203.400.000 đồng (hai trăm lẽ ba triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà H phải trả lãi cho bà L theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Khưu Lệ H phải chịu 10.170.000 đồng (mười triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Huỳnh Kim L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.110.000 đồng (năm triệu, một trăm

mười nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003181, ngày 30/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Long Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Cẩm Nhung